

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Thị Nại đã được sửa đổi bổ sung ngày 14/04/2018;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần cảng Thị Nại ngày 23/4/2019,

Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần cảng Thị Nại bắt đầu vào lúc 14 giờ 00, ngày 23 tháng 4 năm 2018 tại Hội trường Ballroom 2, Khách sạn Hải Âu, 489 An Dương Vương, Tp Quy Nhơn.

Tham dự Đại hội có 63 cổ đông và đại diện được ủy quyền; số lượng cổ phần là: 6.816.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 96% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Sau khi nghe các báo cáo, thảo luận các vấn đề trong chương trình Đại hội và kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung của Đại hội,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban điều hành

Điều.2 Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019

Điều.4.Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019, cụ thể như sau:

a) Kết quả hoạt động SXKD năm 2018:

DVT: đồng

S TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐHĐCĐ	Thực hiện năm 2018	% so NQ	% so năm 2017
1	Sản lượng hàng thông qua	Tấn	1.100.000	1.049.791	95,45	110,35
2	Tổng Doanh thu	Tr.đồng	50.000	50.043	100,09	111,33

3	Lợi nhuận trước thuế	“	11.500	8.579	74,60	113,72
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	12,96	9,68	74,69	116,20
5	Tỷ lệ cổ tức/năm	%	11	9	81,82	112,50
6	TNBQ người/tháng	Tr.đồng	7,5	7,5	100	110,29

b) Kế hoạch SXKD năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019
1	Sản lượng hàng thông qua cảng	Tấn	1.100.000
2	Tổng Doanh thu	Đồng	55.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	9.500.000.000
4	Tỷ lệ cổ tức/năm	%	10
5	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr. đồng	8

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được Chi nhánh Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán.

Một số chỉ tiêu cơ bản sau:

ĐVT: Đồng

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018
1	Tổng tài sản	116.736.360.604	107.086.187.846
A	Nợ ngắn hạn	20.046.403.909	13.472.248.467
B	Vốn chủ sở hữu	80.297.956.695	81.293.939.379
2	Tổng doanh thu	44.918.586.265	50.494.807.416
A	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	44.164.096.054	50.043.837.944
B	Doanh thu tài chính	274.221.441	450.969.472
C	Thu nhập khác	480.268.770	0
3	Tổng chi phí	37.311.011.261	41.915.426.883
A	Giá vốn hàng bán	28.190.514.516	32.612.476.800
B	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.692.185.264	6.967.397.271
C	Chi phí tài chính	1.418.811.878	1.784.774.141

D	Chi phí khác	72.499.603	550.778.671
4	Lợi nhuận trước thuế	7.544.575.004	8.579.380.533
5	Lợi nhuận sau thuế	5.915.397.713	6.873.444.615
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	775	920

Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (Đồng)
I	Lợi nhuận trước thuế năm 2018	8.579.380.533
II	Thuế TNDN	1.705.935.918
III	Lợi nhuận sau thuế	6.873.444.615
IV	Lợi nhuận phân phối	6.873.444.615
1	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (3% LN)	206.203.339
2	Quỹ Khen thưởng Ban điều hành (2% LN)	137.468.892
3	Quỹ cổ tức (9% VĐL)	6.390.000.000
4	Dự chi tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018	30.000.000
5	Quỹ đầu tư phát triển	109.772.384

Điều 7. Thông qua thù lao HĐQT năm 2018 và thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2019:

a) Thù lao Hội đồng quản trị năm 2018

- Chủ tịch: 8 triệu đồng/tháng
- Phó chủ tịch: 7 triệu đồng/tháng
- Thành viên: 5 triệu đồng/tháng

b) Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019

- Thù lao Hội đồng quản trị:

- + Chủ tịch: 8 triệu đồng/tháng
- + Phó chủ tịch: 7 triệu đồng/tháng
- + Thành viên: 5 triệu đồng/tháng
- + Thư ký: 1,5 triệu đồng/tháng

- Thù lao Ban Kiểm soát:

- + Trưởng ban: 2 triệu đồng/tháng
- + Thành viên: 1,5 triệu đồng/tháng



Điều 8. Thông qua việc trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi năm 2019:

Trích 3% lợi nhuận sau thuế

Điều 9. Thông qua Quỹ thưởng Ban Điều hành và khách hàng năm 2019:

Trích chi 2% lợi nhuận sau thuế

Điều 10. Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Giám đốc điều hành Công ty

Điều 11. Thông qua Trưởng Ban Kiểm soát của công ty nhiệm kỳ 2015-2020.

Điều 12. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2019:

Thông nhất ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty

Điều 13. Thực hiện và thi hành Nghị quyết

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 giao Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Thị Nại chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết này theo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Cty;
- HĐQT, Ban KS Cty;
- Ban điều hành Cty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Đông Thị Ánh

C. P. T.